

BỘ Y TẾ
VIỆN HUYẾT HỌC - TRUYỀN MÁU TW

MỘT SỐ THÔNG TIN VỀ VIỆN HUYẾT HỌC – TRUYỀN MÁU TW

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Tiếng Việt: Viện Huyết học – Truyền máu Trung ương
2. Tên Tiếng Anh: National Institute of Hematology and Blood Transfusion
3. Tên viết tắt: NIHBT
4. Slogan: Vì sức khỏe dòng máu Việt

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương được **thành lập** theo quyết định số 31/2004/QĐ-TTg ngày **08/3/2004** của Thủ tướng Chính phủ, tiền thân là Viện Huyết học và Truyền máu, Bệnh viện Bạch Mai. Đây là dấu mốc quan trọng để Viện Huyết học – Truyền máu Trung ương thể hiện rõ vị trí, vai trò của mình trong công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, xứng đáng là Viện chuyên khoa đầu ngành, ngang tầm với khu vực và quốc tế.

Trước đó, Viện Huyết học và Truyền máu, Bệnh viện Bạch Mai được thành lập ngày 31/12/1984 theo Quyết định số 1531/BYT-QĐ của Bộ trưởng Bộ Y tế trên cơ sở sáp nhập hai đơn vị là Khoa Huyết học – Truyền máu và Khoa Bệnh máu của Bệnh viện Bạch Mai do GS. Bạch Quốc Tuyên làm Viện trưởng.

Sau 35 năm thành lập (1984-2019), Viện đã có những bước tiến dài về mọi mặt, trở thành Viện chuyên khoa đầu ngành, thực hiện chỉ đạo chuyên môn, đào tạo cán bộ chuyên khoa, phát triển chuyên khoa sâu về Huyết học – Truyền máu để tăng cường năng lực chẩn đoán và điều trị bệnh máu, bảo đảm cung cấp máu và chế phẩm máu an toàn cho nhu cầu điều trị tại Hà Nội và các khu vực lân cận.

Hiện tại Viện có 41 đơn vị trực thuộc với trên 930 cán bộ, viên chức.

III. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA VIỆN

1. Chức năng

Viện là tuyến cao nhất trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, phòng bệnh về chuyên khoa huyết học và tổ chức công tác truyền máu; nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ khoa học kỹ thuật; đào tạo, đào tạo bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực y tế; chỉ đạo tuyến và hợp tác quốc tế về lĩnh vực chuyên khoa huyết học và truyền máu; tổ chức các dịch vụ y tế khác phù hợp với khả năng của Viện theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ: có 11 nhiệm vụ

1) **Tham mưu** trình cấp có thẩm quyền đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác tổ chức, chỉ đạo, quản lý, chuyên môn về lĩnh vực huyết học, truyền máu và tế bào gốc.

2) **Xây dựng quy hoạch tổng thể** phát triển từng giai đoạn và kế hoạch hoạt động hằng năm của Viện trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện.

3) Công tác khám bệnh, chữa bệnh:

a) Tổ chức cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, tư vấn phòng bệnh về lĩnh vực huyết học và truyền máu theo đúng phạm vi chuyên môn trong giấy phép hoạt động của Viện và quy chuẩn chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật; nghiên cứu, áp dụng, mở rộng quy mô, phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo đúng quy định của pháp luật để phục vụ nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân;

b) Tiếp nhận các đối tượng khi có nhu cầu khám bệnh, cấp cứu, tư vấn sức khỏe; điều trị nội trú, ngoại trú các trường hợp bệnh nhân thuộc chuyên khoa huyết học, theo dõi quản lý bệnh nhân theo đúng quy định;

c) Phối hợp với các tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức khám bệnh, chữa bệnh dịch vụ và nhân đạo theo quy định của pháp luật;

d) Phục hồi chức năng sau điều trị và phục hồi chức năng tại cộng đồng.

4) Công tác phòng bệnh:

a) Xây dựng kế hoạch, chiến lược và tổ chức phòng chống bệnh bẩm sinh di truyền, đặc biệt là bệnh Thalassemia (Bệnh lý thiếu máu tan máu bẩm sinh di truyền) và bệnh Hemophilia (Bệnh ưa chảy máu) đang làm tổn hại lớn lao đến sức khỏe của nhân dân;

b) Phối hợp cùng với các cơ quan trong và ngoài ngành y tế thực hiện công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe cho nhân dân để phòng chống bệnh dịch, bệnh lây truyền qua đường máu, tai nạn thương tích, tai nạn giao thông, tai nạn sinh hoạt; vận động nhân dân khám sức khỏe định kỳ phát hiện sớm để điều trị để phòng thiếu máu, thiếu sắt nói riêng và các bệnh máu nói chung;

c) Thực hiện các nhiệm vụ phòng chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa theo chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền.

5) Công tác truyền máu và tế bào gốc:

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động nhằm có nguồn máu, các sản phẩm máu, tế bào gốc an toàn bảo đảm cho nhu cầu cấp cứu, điều trị bệnh

nhân, chăm sóc sức khỏe nhân dân và nhu cầu dự trữ cho thảm họa, an ninh, quốc phòng;

- b) Phối hợp với Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, các cơ quan, tổ chức có liên quan vận động nhân dân tình nguyện hiến máu, hiến các thành phần máu, hiến tế bào gốc;
- c) Tổ chức khám tuyển chọn, tiếp nhận, xét nghiệm sàng lọc, điều chế để có nguồn máu, các sản phẩm máu và tế bào gốc an toàn;
- d) Tổ chức bảo quản, phân phối máu, các sản phẩm máu và tế bào gốc kịp thời cho nhu cầu cấp cứu, điều trị, chăm sóc sức khỏe nhân dân và dự trữ cho thảm họa, an ninh, quốc phòng.

6) Công tác nghiên cứu khoa học:

- a) Tổ chức triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng những tiến bộ khoa học và công nghệ để phục vụ việc khám bệnh, chữa bệnh, phòng bệnh, phục hồi chức năng;
- b) Tham gia đăng ký tuyển chọn và tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật;
- c) Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ; nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh; Tham gia nghiên cứu những vấn đề liên quan đến sức khỏe của người dân tại địa phương và trong cả nước; thực hiện dịch vụ khoa học công nghệ theo quy định của pháp luật;
- d) Đăng ký và được bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật;
- e) Thực hiện các chương trình hợp tác nghiên cứu khoa học với các tổ chức các nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

7) Đào tạo, đào tạo bồi dưỡng nhân lực y tế:

- a) Là cơ sở để đào tạo và tham gia đào tạo thực hành nhân lực y tế về lĩnh vực huyết học và truyền máu: đào tạo sau đại học, đại học, cao đẳng, trung cấp và các hình thức đào tạo khác khi được cơ quan có thẩm quyền cấp phép;
- b) Tổ chức đào tạo, đào tạo bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới cho bác sỹ, điều dưỡng, kỹ thuật viên y và các đối tượng khác có nhu cầu về lĩnh vực chuyên khoa huyết học, truyền máu và tế bào gốc;
- c) Phối hợp với các cơ sở đào tạo nhân lực y tế khác để đào tạo cán bộ chuyên khoa huyết học, truyền máu và tế bào gốc;

- d) Chủ trì hoặc phối hợp tham gia biên soạn, in ấn, phát hành tài liệu đào tạo chuyên khoa huyết học, truyền máu và tế bào gốc.

8) Công tác chỉ đạo tuyến:

- a) Chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra, đánh giá hoạt động quản lý chất lượng việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn chuyên môn của các cơ sở y tế trong toàn quốc về lĩnh vực huyết học, truyền máu; tham gia các đoàn đánh giá chất lượng hoạt động chuyên ngành huyết học, truyền máu theo phối hợp liên ngành do các bộ, ngành, địa phương, các cơ quan khác tổ chức;
- b) Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện hoạt động nội kiểm xét nghiệm nhằm kiểm soát chất lượng xét nghiệm trong lĩnh vực huyết học, truyền máu trong khu vực được phân công;
- c) Thực hiện các chương trình ngoại kiểm đánh giá chất lượng các phòng xét nghiệm chuyên khoa trên toàn quốc; thực hiện các chương trình so sánh, đánh giá liên phòng xét nghiệm ở các cơ sở y tế trong lĩnh vực huyết học, truyền máu;
- d) Thực hiện việc chỉ đạo tuyến, chuyển giao, hỗ trợ các kỹ thuật chuyên môn và theo dõi, giám sát các hoạt động chuyên khoa ở các cơ sở y tế được Bộ Y tế phân công;
- e) Chủ động phối hợp và tham gia với các cơ sở y tế tổ chức triển khai các chương trình, dự án y tế liên quan;
- f) Chủ động phối hợp xây dựng kế hoạch, tổ chức và bảo đảm hiệu quả hoạt động chỉ đạo tuyến, chuyển giao kỹ thuật đáp ứng nhu cầu và hỗ trợ về lĩnh vực chuyên khoa cho các cơ sở y tế và các tổ chức, đơn vị, cá nhân có nhu cầu;
- g) Hướng dẫn an toàn truyền máu lâm sàng gồm: Sử dụng hợp lý máu và các sản phẩm máu, lập kế hoạch nhu cầu sử dụng máu của bệnh viện, theo dõi giám sát công tác an toàn truyền máu, cảnh cáo nguy cơ truyền máu.

9) Hợp tác quốc tế:

- a) Xây dựng kế hoạch và chủ động hợp tác với các nước trên thế giới để học tập, trao đổi kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học, đào tạo cán bộ, xây dựng các dự án đầu tư liên doanh, liên kết, huy động các nguồn lực nhằm phát triển về khoa học và quản lý trong lĩnh vực huyết học và truyền máu theo đúng các quy định của pháp luật;
- b) Xây dựng kế hoạch, tổ chức và quản lý đoàn ra, đoàn vào theo chương trình hợp tác quốc tế của Viện; cử cán bộ, viên chức, học viên đi học tập, nghiên cứu, công tác ở nước ngoài; hợp tác trao đổi và tiếp nhận giảng viên, học viên

là người nước ngoài đến nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm và học tập tại Viện theo quy định của pháp luật;

- c) Tổ chức các hội nghị, hội thảo, các lớp học quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi của Viện quản lý theo quy định của pháp luật.

10) Quản lý đơn vị:

- a) Quản lý toàn bộ hoạt động của Viện theo đúng các quy định của pháp luật;
- b) Quản lý và sử dụng có hiệu quả cá nguồn lực của đơn vị bao gồm: Nguồn nhân lực, tài chính, tài sản và chương trình khoa học công nghệ của Viện theo quy định hiện hành của pháp luật;
- c) Thực hiện tự chủ về tổ chức và tài chính theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Y tế.

11) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

IV. PHẠM VI HOẠT ĐỘNG

Theo chức năng, nhiệm vụ được Bộ Y tế giao, Viện Huyết học – Truyền máu Trung ương là Viện chuyên khoa đầu ngành cả nước về Huyết học – Truyền máu.

- Về Huyết học: là tuyến cuối để tiếp nhận, chẩn đoán và điều trị các bệnh lý thuộc về máu và cơ quan tạo máu trong cả nước.

- Về Truyền máu: Tiếp nhận, sàng lọc, sản xuất, lưu trữ và cung cấp máu, các thành phần máu cho các bệnh viện tại Hà Nội và các tỉnh/thành phố phía Bắc (150 bệnh viện thuộc 26 tỉnh phía Bắc), từng bước có đủ máu cho cấp cứu và điều trị, có máu dự trữ cho thảm họa, an ninh quốc phòng.

- Về tư vấn chính sách: Tư vấn cho Bộ Y tế ban hành các chính sách, quy định, quy chế liên quan đến Huyết học và Truyền máu trong toàn quốc.

- Về Đào tạo và Chỉ đạo chuyên khoa: Thực hiện chức năng đào tạo cán bộ và chỉ đạo chuyên khoa trong cả nước. Viện là cơ sở thực hành về Huyết học – Truyền máu của Trường đại học Y Hà Nội. Có nhiều loại hình được đào tạo tại Viện như: đại học, sau đại học, định hướng, ... Viện thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo chuyên khoa Huyết học – Truyền máu trên toàn quốc, đặc biệt cho khu vực phía Bắc.

- Về hợp tác quốc tế: Thực hiện việc hợp tác trong lĩnh vực Huyết học và Truyền máu với các tổ chức quốc tế và các nước trên toàn thế giới.

- Hợp tác nghiên cứu khoa học và các Trung tâm truyền máu, các bệnh viện và các Viện trong toàn quốc.

V. MỘT SỐ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT

1. Về Huyết học

Với quy mô 1.000 giường bệnh, Viện Huyết học – Truyền máu TW thường xuyên tiếp nhận 1.200 – 1.300 bệnh nhân nội trú với các loại bệnh máu lành tính và ác tính. Hằng ngày có khoảng 1.000 lượt bệnh nhân đến khám bệnh. Hiện tại, Viện đang quản lý trên 3.400 bệnh nhân tan máu bẩm sinh, trên 1.700 bệnh nhân hemophilia và một số nhóm bệnh nhân bệnh máu khác...

Viện có hệ thống Labo hiện đại để chẩn đoán bệnh sớm, theo dõi điều trị, đánh giá kết quả điều trị và dự đoán tái phát các bệnh ác tính. Các labo nổi bật như: Tế bào-Tổ chức học, Đông-cầm máu, Di truyền-Sinh học phân tử, ...

Viện cũng đã tổ chức thành công việc chẩn đoán, điều trị và quản lý các nhóm bệnh máu di truyền, bẩm sinh; góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho người bệnh và tư vấn phòng bệnh cho cộng đồng.

Viện thường xuyên cập nhật và áp dụng các phương pháp mới, phác đồ mới, thuốc mới cho việc điều trị bệnh như: Ghép tế bào gốc tạo máu, điều trị nhắm đích, đa hóa trị liệu ...

Ghép tế bào gốc tạo máu trong điều trị bệnh máu đã trở thành một mũi nhọn của Viện. Mặc dù áp dụng muộn hơn một số cơ sở y tế khác, nhưng hiện nay, Viện là nơi thực hiện phương pháp ghép tế bào gốc với số lượng nhiều, có chất lượng và hiệu quả. Tính đến hết năm 6/2019, Viện đã triển khai được tổng cộng 364ca ghép tế bào gốc kể từ ca ghép tế gốc đầu tiên năm 2006.

Số lượng người bệnh đến khám tại Viện tăng cao và duy trì ổn định qua các năm là do nhu cầu khám chữa bệnh của người dân tăng lên, cùng với chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe của Viện ngày càng tạo được uy tín với người bệnh. Trong năm 2018, số lượt người bệnh đến khám tại Viện đạt 154.829 lượt, tăng 11,1% so với năm 2017; trong đó có 43.093 lượt khám mới, tăng 9,4% so với năm 2017.

Số lượng người bệnh nội trú năm 2018 là 41.480 bệnh nhân, tăng 14,6% so với năm 2017; số ngày điều trị trung bình là 10,44 ngày/lượt, giảm đáng kể so với năm 2017. Kết quả này đạt được do nhiều nguyên nhân như: Viện đã áp dụng các phác đồ chẩn đoán, điều trị mới, phù hợp, có hiệu quả, một số đối tượng bệnh điều trị nội trú được chuyển sang điều trị ngoại trú.

Tổng số các xét nghiệm cận lâm sàng đã thực hiện trong năm 2018 là 7.717.948 xét nghiệm, tăng 11,1% so với kế hoạch. Một số xét nghiệm mới đã được triển khai tại nhiều khoa như: Xét nghiệm phương pháp nhuộm xơ Gomori giúp chẩn đoán và theo dõi điều trị nhiều bệnh máu ác tính, xét nghiệm hóa mô miễn dịch trên máy tự động với các marker mới (HHV8 trong chẩn đoán bệnh Castleman, CD103, CD25, IgM

trong chẩn đoán lơ xê mi tế bào tóc...), xét nghiệm ngưng tập tiểu cầu với Acide Arachidonic, Thrombin và Epinephrin, xét nghiệm Methotrexat, B12 hoạt tính, phát hiện kháng thể kháng yếu tố nội dạ dày, kỹ thuật xét nghiệm giải trình tự gen hemophilia/thalassemia và hoàn thiện bộ xét nghiệm chẩn đoán đột biến gen hemophilia/thalassemia, xét nghiệm tồn dư tối thiểu của bệnh lơ xê mi kinh và cấp...

2. Về Truyền máu

Hoạt động truyền máu của Viện được đánh giá đạt nhiều thành công kể từ khi thành lập Viện. Trước năm 1993, nguồn máu cho điều trị chủ yếu là từ người cho máu nhận tiền, lượng máu tiếp nhận ít, không đáp ứng được nhu cầu. Với sự quyết tâm và nỗ lực, đến năm 2018, Viện đã tiếp nhận được 323.615 đơn vị máu, điều chế được 624.799 đơn vị chế phẩm máu (trong đó 98% là tiếp nhận từ người hiến máu tình nguyện). Lượng máu tiếp nhận của Viện luôn chiếm khoảng 25% tổng lượng máu tiếp nhận được của cả nước.

Tổng số máu và chế phẩm máu năm 2018 đã thực hiện cấp phát cho 156 bệnh viện thuộc 26 tỉnh, thành phố là 594.626 đơn vị chế phẩm máu (tăng 9,5% so với năm 2017).

Các đơn vị máu của Viện tiếp nhận đều được sàng lọc các bệnh lây truyền qua đường máu bằng nhiều phương pháp, trong đó có xét nghiệm sinh học phân tử NAT – là phương pháp sàng lọc hiện đại nhất trên thế giới.

Viện đã khởi xướng và tổ chức thành công nhiều sự kiện hiến máu lớn, hiệu quả, mang tính nhân văn và tạo được tiếng vang trong cộng đồng như: Chủ nhật Đỏ, Lễ hội Xuân hồng, Hành trình Đỏ, tôn vinh người hiến máu tiêu biểu toàn quốc, xây dựng lực lượng hiến máu dự bị cho vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.